

Số: /TTr- BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị định phân cấp, phân quyền thực hiện nhiệm vụ
quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định về phân cấp, phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ (sau đây gọi là dự thảo Nghị định) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Việc ban hành Nghị định phân cấp, phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ là cần thiết vì các lý do sau:

- Thể chế hóa quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về hoàn thiện và nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII. Việc ban hành Nghị định là thể chế hóa quan điểm: “Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm”; “đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho địa phương, bảo đảm đủ điều kiện, nguồn lực để thực hiện, nâng cao vai trò chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương”.

- Cụ thể hóa, hướng dẫn chi tiết Luật Tổ chức Chính phủ năm 2025, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực nội vụ. Theo đó, việc ban hành Nghị định để kịp thời cụ thể hóa tinh thần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đối với một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ quy định tại các Điều 8, Điều 32 của Luật Tổ chức Chính phủ và Điều 50 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương: để kịp thời đẩy mạnh phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương trong một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách, giao Chính phủ ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền phân định lại nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương và điều chỉnh các quy định khác có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương để thống nhất áp dụng trong thời gian chưa sửa đổi, bổ sung các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và định kỳ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Chấp hành chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 15/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Kịp thời triển khai phương án đẩy mạnh phân quyền, phân cấp trong một số lĩnh vực cụ thể của nội vụ như: Chính quyền địa phương; Lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; Việc làm, an toàn, vệ sinh lao động; Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; Người có công; Bình đẳng giới; Công tác văn thư, lưu trữ nhà nước.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

Mục đích của việc ban hành Nghị định là đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về triển khai Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và kịp thời đẩy mạnh phân quyền, phân cấp đối với một số lĩnh vực ưu tiên, cấp bách trong lĩnh vực nội vụ cho cơ quan quản lý nhà nước các cấp và chính quyền địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định

- Bảo đảm sự chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về hoàn thiện và nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động tổ chức bộ máy trong bối cảnh sắp xếp tinh gọn bộ máy.

- Bảo đảm đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ, giao nhiệm vụ cụ thể đến từng cấp, từng vị trí, đặt trọng tâm ở cấp cơ sở - nơi trực tiếp thực thi giải quyết các thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp; Bộ và cấp tỉnh tập trung làm chính sách.

- Bảo đảm rà soát tất cả các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định, nghị quyết của Chính phủ có quy định về nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ Nội vụ để soạn thảo quy định phân cấp, phân quyền triệt để các nhiệm vụ giữa cơ quan nhà nước ở trung ương với chính quyền địa phương; bảo đảm quyền quản lý thống nhất của Chính phủ, quyền điều hành của người đứng đầu Chính phủ đối với lĩnh vực quản lý nhà nước về nội vụ; bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo thủ tục rút gọn theo yêu cầu chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 608/QĐ-TTg.

Quá trình soạn thảo, Bộ Nội vụ đã:

- Rà soát tất cả các luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nghị định, nghị quyết của Chính phủ thuộc lĩnh

vực nội vụ có quy định về thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ Nội vụ để xác định tất cả các nhiệm vụ đang thực hiện theo quy định;

- Xác định nhiệm vụ phân cấp, xây dựng đề cương sơ bộ, nội dung chi tiết của dự thảo Nghị định;

- Tổ chức họp, thảo luận, trao đổi để soạn thảo đề cương chi tiết dự thảo Nghị định.

- Lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương¹ và đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nội vụ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tiếp thu ý kiến hướng dẫn của Bộ Tư pháp về về Mẫu các dự thảo Nghị định để chỉnh lý soạn thảo.

- Lấy ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp: ngày / /2025, Bộ Nội vụ gửi Bộ Tư pháp hồ sơ dự thảo Nghị định để thẩm định²; ngày / /2025, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị định³. Bộ Nội vụ đã tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp⁴ và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Về phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về phân cấp, xác định thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ, bao gồm: Chính quyền địa phương; Lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội; Việc làm, an toàn, vệ sinh lao động; Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ; Người có công; Bình đẳng giới; Công tác văn thư, lưu trữ nhà nước.

b) Về đối tượng áp dụng

Nghị định áp dụng đối với các cơ quan hành chính nhà nước ở trung ương, chính quyền địa phương và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ.

2. Bố cục, nội dung cơ bản

Dự thảo Nghị định gồm 3 Chương và 14 Điều với các nội dung cơ bản sau:

2.1. Các nội dung chung về việc phân cấp, phân quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực nội vụ

- Dự thảo Nghị định đã quy định các điều về: (i) Nguyên tắc phân cấp với 05 nguyên tắc cụ thể tại Điều 2; (ii) Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành, quy định

¹ Công văn số 1931/BNV-PC ngày 29/4/2025 gửi đến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan, tổ chức khác có liên quan để lấy ý kiến.

² Công văn số /BNV-PC ngày /5/2025 xin ý kiến thẩm định Bộ Tư pháp.

³ Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP ngày / /2025 của Bộ Tư pháp về dự thảo Nghị định.

⁴ Công văn số /BNV-PC ngày / /2025 về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp.

rõ về giải pháp và trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, người có thẩm quyền phân cấp và cơ quan, người được phân cấp tại các Điều 13 và Điều 14.

- Về trách nhiệm thực hiện và trình tự, thủ tục hành chính đối với các nhiệm vụ phân cấp tại Điều 2 và Điều 14 dự thảo Nghị định quy định: (i) trường hợp cơ quan, người được phân cấp cần thay đổi trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ được phân cấp mà đang được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên thì được điều chỉnh trình tự, thủ tục, thẩm quyền để thực hiện nhiệm vụ. Bảo đảm yêu cầu về cải cách hành chính theo hướng giảm thủ tục hành chính, không quy định thêm thành phần hồ sơ, không tăng thêm yêu cầu, điều kiện, thời gian giải quyết làm phát sinh chi phí tuân thủ (khoản 5 Điều 2); (ii) đồng thời, cơ quan, người được phân cấp thực hiện rà soát các nhiệm vụ được phân cấp quy định tại Nghị định này để chỉnh sửa, bổ sung và công bố Quyết định *danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết*, bảo đảm giải quyết thủ tục hành chính sau phân cấp được thông suốt, không bị gián đoạn; (iii) không được yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp lại hồ sơ đã nộp, không thực hiện lại các bước trong thủ tục hành chính đã thực hiện trước khi phân cấp (khoản 1, 3 Điều 14).

2.2. Dự thảo Nghị định đã xác định 45 nhiệm vụ quản lý nhà nước hiện đang được quy định tại Luật, Pháp lệnh, Nghị định để phân cấp, phân quyền thực hiện; bao gồm:

- **07** nhiệm vụ từ Chính phủ: giao Thủ tướng Chính phủ 01 nhiệm vụ, giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ 03 nhiệm vụ, giao UBND cấp tỉnh 02 nhiệm vụ, giao Chủ tịch UBND cấp tỉnh 01 nhiệm vụ.

- **05** nhiệm vụ từ Thủ tướng Chính phủ: giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ 02 nhiệm vụ, giao Chủ tịch UBND cấp tỉnh 03 nhiệm vụ;

- **28** nhiệm vụ từ Bộ Nội vụ: giao UBND cấp tỉnh 22 nhiệm vụ, giao cho Chủ tịch UBND cấp tỉnh 06 nhiệm vụ;

- **01** nhiệm vụ từ Bộ trưởng Bộ Nội vụ chuyển thực hiện sang Bộ trưởng/ Thủ trưởng cơ quan ngang bộ;

- **04** nhiệm vụ từ chính quyền địa phương cấp tỉnh giao về UBND cấp xã.

2.3. Nội dung phân cấp phân quyền theo các lĩnh vực cụ thể trong dự thảo Nghị định (*gửi kèm theo Tờ trình là Phụ lục nhiệm vụ đề xuất phân cấp, phân quyền*) như sau:

- ***Lĩnh vực người có công với cách mạng***, có 15 nhiệm vụ gồm:

Dự thảo Nghị định quy định Bộ trưởng/Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ trực tiếp quản lý người hy sinh, bị thương quy định tại điểm k khoản 1 Điều 14 và điểm k khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng thực hiện nhiệm vụ tổ chức phát động học tập tấm gương trong phạm vi cả nước quy định tại Điều 19 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP⁵.

⁵ Ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và các biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ quy định trong Nghị định số 131/2021/NĐ-CP về: (i) quy định về số người làm việc tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công thuộc tỉnh quản lý thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận bị thương đối với người bị thương không thuộc quân đội, công an; (ii) quy định số người làm việc cho bộ phận quản lý nghĩa trang liệt sĩ an táng từ 500 mộ liệt sĩ trở lên, quy định số người chăm sóc cho nghĩa trang liệt sĩ an táng dưới 500 mộ liệt sĩ; (iii) bãi bỏ quy trình thẩm định của Bộ Nội vụ về thủ tục khám giám định lại tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với trường hợp vết thương đặc biệt tái phát và điều chỉnh chế độ; (iv) bãi bỏ một số nội dung về thủ tục công nhận liệt sĩ của Bộ Nội vụ; (v) phê duyệt đầu tư kinh phí từ kinh phí chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương

Trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện các nhiệm vụ nêu trên được dự thảo Nghị định quy định dẫn chiếu tương tự như quy định tại Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.

- Lĩnh vực chính quyền địa phương có 02 nhiệm vụ gồm:

Thủ tướng Chính phủ phân cấp cho: Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định công nhận vùng an toàn khu; cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận xã đảo, xã an toàn khu.

Nhiệm vụ lĩnh vực chính quyền địa phương không phát sinh trình tự, thủ tục hành chính và đang thực hiện theo Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 22/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí, điều kiện, thủ tục công nhận xã đảo, Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 27/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí, quy trình, thủ tục công nhận xã an toàn khu, vùng an toàn khu quy định trình tự, thủ tục thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực này. Do đó, dự thảo Nghị định đã quy định về trình tự, thủ tục thực hiện nội dung trên.

- Đối với lĩnh vực việc làm và an toàn, vệ sinh lao động có 05 nhiệm vụ bao gồm:

Về quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam, dự thảo Nghị định phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thẩm quyền xác định chuyên gia là người lao động nước ngoài, chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài, cấp, cấp lại, gia hạn và thu hồi giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài.

Về quản lý an toàn vệ sinh lao động, dự thảo Nghị định quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã có thẩm quyền tiếp nhận thông báo của người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động về nguy cơ mất an toàn lao động để có biện pháp ngăn chặn kịp thời các hành vi gây mất an toàn, vệ sinh lao động; tiếp nhận thông báo của người sử dụng lao động khi xảy ra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng, ứng cứu khẩn cấp; ứng phó và báo cáo cơ quan cấp trên trực tiếp về sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng xảy ra liên quan đến nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, địa phương theo quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

Dự thảo Nghị định đã quy định đủ rõ về trình tự, thủ tục, hồ sơ thực hiện các nhiệm vụ phân cấp, phân quyền nêu trên.

- Đối với lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước, có 09 nhiệm vụ gồm:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính thực hiện 07 nhiệm vụ quản lý nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, gồm: (1) nhận và có văn bản chấp thuận chuẩn bị nguồn lao động cho doanh nghiệp; (2) nhận báo cáo và trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài; (3) nhận báo cáo sau khi hoàn thành hợp đồng trúng thầu, nhận thầu ở nước ngoài và yêu cầu doanh nghiệp trúng thầu, nhận thầu công trình, dự án ở nước ngoài báo cáo đột xuất; (4) nhận báo cáo và trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân Việt Nam đầu tư ra nước ngoài; (5) nhận và trả lời bằng văn bản đối với đăng ký đưa người lao động Việt Nam đi đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài có thời gian từ 90 ngày trở lên; (6) nhận và xác nhận danh sách người lao động Việt Nam đi làm giúp việc gia đình ở nước ngoài; (7) thực hiện nhiệm vụ có văn bản gửi ngân hàng nhận ký quỹ đề nghị trả tiền ký quỹ cho doanh nghiệp (đối với Hợp đồng đào tạo nghề có thời gian đào tạo, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề ở nước ngoài từ 90 ngày trở lên).

Về trình tự, thủ tục thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, dự thảo Nghị định đã dẫn chiếu tới các điều khoản quy định về thủ tục hành chính trong Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị cá nhân được giao nhiệm vụ căn cứ điều khoản được dẫn chiếu để thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật.

- Đối với lĩnh vực về tổ chức hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện, tổ chức phi chính phủ, có 08 nhiệm vụ gồm:

Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ: cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ; cho phép hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, giải thể, đổi tên quỹ; đình chỉ có thời hạn hoạt động; cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn; công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động; công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; cấp lại giấy phép thành lập; công nhận sửa đổi, bổ sung điều lệ; mở rộng phạm vi hoạt động; thu hồi giấy phép thành lập, đối với Quỹ có hoạt động trong phạm vi tỉnh. Đồng thời, dự thảo Nghị định đã quy định trình tự thủ tục, hồ sơ thực hiện nhiệm vụ phân cấp, phân quyền này.

- Lĩnh vực công tác thanh niên và bình đẳng giới, có 03 nhiệm vụ gồm:

Thủ tướng Chính phủ thực hiện nhiệm vụ quy định trong Luật Bình đẳng giới (thuộc nhiệm vụ của Chính phủ) về ban hành chiến lược, chính sách, mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới quy định tại Điều 25 Luật Bình đẳng giới 2006. Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện nhiệm vụ: (i) hằng năm báo cáo Quốc hội về việc thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; (ii) quy định và chỉ đạo thực hiện tiêu chí phân loại giới tính trong số liệu thông tin thống kê nhà nước quy định tại Điều 25 Luật Bình đẳng giới 2006.

Các nhiệm vụ của lĩnh vực bình đẳng giới không làm phát sinh trình tự, thủ tục hành chính.

- Lĩnh vực văn thư và lưu trữ nhà nước, gồm 02 nhiệm vụ:

Bộ trưởng Bộ Nội vụ/Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 18 của Luật Lưu trữ năm 2024. Các nhiệm vụ của lĩnh vực văn thư và lưu trữ nhà nước không làm phát sinh trình tự, thủ tục hành chính.

- Nhiệm vụ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động kể từ 01/7/2025:

Dự thảo Nghị định đã ban hành Phụ lục danh mục địa bàn các xã (giữ nguyên trạng hoặc hình thành mới sau ngày 01/7/2025) để áp dụng mức lương tối thiểu theo 4 vùng quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP.

V. NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị định

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân phân cấp và được phân cấp sử dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực của cơ quan theo quy định hiện hành, trong đó bao gồm việc bố trí kinh phí và nguồn lực để tổ chức triển khai Nghị định.

2. Thời gian trình thông qua/ban hành

Bộ Nội vụ đề nghị Chính phủ ban hành Nghị định trong tháng 6/2025 và có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025 để phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý của bộ, ngành, địa phương; (4) Bản so sánh dự thảo Nghị định với quy định pháp luật hiện hành)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà (để b/c);
- Thứ trưởng Cao Huy (để p/h);
- Lưu: VT, PC3.Phương.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Thị Thanh Trà